

Số: 531/2025/HS-ST

Ngày: 26/12/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Lợi

2. Bà Đinh Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đường Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 526/2025/HSST ngày 27/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 607/2025/QĐXXST-HS ngày 10/12/2025, đối với các bị cáo:

1/ Phạm Lộc Tấn T, sinh năm: 1996 tại tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk); CCCD số ***; Thường trú: thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Phú Yên (nay là xã X, tỉnh Đắk Lắk); Nơi ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn D và bà Hồ Thị L; bị cáo là con út trong gia đình có 3 chị em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Khắc Q, sinh năm: 1987 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); CCCD số ***; Thường trú: X X, phường X, thành phố X, tỉnh Nam Định (nay là phường X, tỉnh Ninh Bình); Nơi ở: X X, khu phố X, phường X, thành phố X, tỉnh Bình Dương (nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc B (chết) và bà Phạm Thị N; bị cáo là con út trong gia đình có 2 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01; ngày 21/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố X xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 271/2016/HSST. Nguyễn Khắc Q đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2018, chưa thi hành án phí hình sự và phạt sung quỹ nhà nước theo quyết định của Bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Xây dựng B

Địa chỉ: X X, thị trấn X, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971.

(Có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NLQ1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Đỗ Mười, kpX, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Lộc Tấn T và Nguyễn Khắc Q là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội. Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 05/5/2025, do không có tiền tiêu xài nên T rủ Q đi trộm cắp tài sản và Q đồng ý. T và Q chuẩn bị 02 kìm cắt và 02 con dao rọc giấy đã mua sẵn trước đó bỏ vào túi nylon. Sau đó T cầm theo túi nylon cùng Q đi bộ ra cầu vượt Sóng Thần lên xe buýt đi đến chợ đầu mối nông sản Tam Bình thì xuống xe tiếp tục đi bộ lòng vòng khu vực chợ nông sản. Khi đi tới khu vực công trình thi công cầu tạm (kế bên cầu Bà Cỏ) tại hẻm 808 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) thì T thấy có nhiều dây điện lớn để gần máy phát điện không có người trông coi nên T nói Q quay lại lấy trộm dây điện, rồi cả hai đi bộ qua lại nhiều lần để quan sát tình hình.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/5/2025, T và Q đi bộ đến nơi có dây điện rồi cả hai dùng dao rọc giấy, bóc tách vỏ cao su bọc bên ngoài của hai sợi dây điện lớn, dùng kìm cắt bốn lõi dây đồng bên trong thành từng đoạn ngắn. Cả hai ngồi cắt một lúc thì gom lại đem ra bãi cỏ cách vị trí ban đầu khoảng 20 mét, sau đó T và Q dùng dao tách bỏ bọc ra, bỏ các lõi đồng vào một bao tải màu trắng lấy ở bãi cỏ gần đó, sau khi làm xong thì bỏ kìm cắt và dao rọc giấy vào chung. Q vác bao tải cùng T đi bộ ra đường Đỗ Mười (Quốc lộ 1 cũ). Khi đến đoạn đối diện chợ đầu mối nông sản Tam Bình, cả hai thấy có một chiếc vali cũ rách vứt

cạnh đồng rác nên nhặt lấy và bỏ bao tải dây đồng vào chiếc vali, tiếp tục đẩy vali đi bộ về nhà trọ của Q cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, T vác bao lõi đồng dây điện đi đến vừa ve chai tại số X Đố Mười, phường X, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh) để bán. Do không biết đây là tài sản do T thực hiện hành vi trộm cắp mà có, anh NLQ1 là chủ vừa sau khi cân số lõi đồng dây điện có trọng lượng 26,4 kg nên đã mua với số tiền là 5.334.000 đồng. T cầm tiền đi về và chia cho Q 2.600.000 đồng. T giữ số tiền còn lại, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Vào khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 06/05/2025, anh Phạm Đức V (nhân viên quản lý công trình của Công ty TNHH TM-DV-XD B) đến công trình thi công cầu tạm (kế bên cầu Bà Cỏ) thì phát hiện tài sản của công ty là 02 (hai) đoạn dây điện (loại dây điện loại 3 pha có đường kính phủ bì khoảng 04 cm, bên ngoài bọc cao su màu đen, bên trong có bốn lõi đồng kích cỡ (3x35+1x25) do Hàn Quốc sản xuất) được nối từ máy rung ép cọc đến máy phát điện, có tổng chiều dài khoảng 40 mét đã bị mất trộm và các đoạn vỏ dây điện bằng cao su bỏ lại tại đây nên anh V đến Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) trình báo về vụ việc trên.

Qua truy xét, khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành mời Q và T về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Phước (nay là Công an phường Hiệp Bình) làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Lộc Tấn T và Nguyễn Khắc Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL 65-80, 99-112).

Kết luận định giá tài sản số 193-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 40 mét dây điện 03 pha, 04 lõi đồng sản xuất tại Hàn Quốc, kích thước 3x35mm+1x25mm, giá tài sản là 14.000.000 đồng (BL 23).

**** Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:***

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh;
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay sọc caro;
- 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu xám;
- 01 (một) đôi giày thể thao màu xanh đen;
- 01 (một) con dao rọc giấy màu vàng, dài 15 cm;
- 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh, dài 16 cm;
- 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 15 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm;

- 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 18 cm, có quấn băng keo ở hai tay cầm;
- 02 (hai) bao tải gồm: 01 bao tải chứa vỏ dây điện bằng cao su màu đen và 01 bao tải chứa các đoạn vỏ dây điện bằng cao su 04 màu (Anh Phạm Đức V giao nộp);
- 01 (một) bao tải chứa các đoạn lõi dây đồng được cuộn lại, trọng lượng 26,4 kg (Anh NLQ1 giao nộp);
- 02 DVD chứa hình ảnh Camera an ninh tại hẻm 808 và tuyến đường Đỗ Mười (Quốc Lộ 1A).

Trách nhiệm dân sự:

Anh NLQ1 không yêu cầu Q và T bồi thường số tiền 5.334.000 đồng (BL 172).

Anh Nguyễn Văn H (Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH TM- DV- XD B) yêu cầu Q và T bồi thường số tiền 29.600.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác (BL 173)

Bản Cáo trạng số 141/CT-VKSKV2 ngày 26/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Lộc Tấn T và Nguyễn Khắc Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với kết luận định giá, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo T và Q về tội danh, khung hình phạt, như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Lộc Tấn T và Nguyễn Khắc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo T và Q có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Công ty TNHH TM- DV-XD B số tiền là 29.600.000 đồng, mỗi bị cáo chịu trách nhiệm một nửa.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay sọc caro; 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu xám; 01 (một) đôi giày thể thao màu xanh đen; 01 (một) con dao rọc giấy màu vàng, dài 15 cm; 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh, dài 16 cm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 15 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 18 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 02 (hai) bao tải gồm: 01 bao tải chứa vỏ dây điện bằng cao su màu đen và 01 bao tải chứa các đoạn vỏ dây điện bằng cao su 04 màu (Anh Phạm Đức V giao nộp); 01 (một) bao tải chứa các đoạn lõi dây đồng được cuộn lại, trọng lượng 26,4 kg.

+ Đề nghị lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 DVD chứa hình ảnh Camera an ninh tại hẻm 808 và tuyến đường Đỗ Mười (Quốc Lộ 1A).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp để sớm được về hòa nhập với cộng đồng, tập trung làm ăn xây dựng cuộc sống, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị hại là Công ty TNHH TM- DV-XD B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh NLQ1 vắng mặt. Việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu.

[2] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/5/2025, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Khắc Q, Phạm Lộc Tấn T có hành vi lén lút lấy trộm 40 mét dây điện 03 pha, 04 lõi đồng sản xuất tại Hàn Quốc, kích thước 3x35mm+1x25mm, trị giá 14.000.000 đồng của Công ty TNHH TM-DV-XD B tại công trình thi công cầu tạm (kế bên cầu Bà Cỏ) tại hẻm 808 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

Hành vi của Nguyễn Khắc Q, Phạm Lộc Tấn T xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Đối với anh NLQ1 không biết 01 bao tải chứa các đoạn lõi dây đồng được cuộn lại, trọng lượng 26,4 kg được T đem bán là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 141/CT-VKSKV2 ngày 26/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Không có.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Lộc Tấn T không có.

Bị cáo Nguyễn Khắc Q thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích của Bản án số 271/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố X nên thuộc trường hợp tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Riêng bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì lòng tham nhất thời muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi có tính chất đồng phạm giản đơn. Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử có căn cứ để quyết định mức hình phạt bị cáo Nguyễn Khắc Q phải chịu phải nghiêm khắc hơn mức hình phạt bị cáo Phạm Lộc Tấn T phải chịu.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay sọc caro; 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu xám; 01 (một) đôi giày thể thao màu xanh đen; 01 (một) con dao rọc giấy màu vàng, dài 15 cm; 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh, dài 16 cm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 15 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 18 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 02 (hai) bao tải gồm: 01 bao tải chứa vỏ dây điện bằng cao su màu đen và 01 bao tải chứa các đoạn vỏ dây điện bằng cao su 04 màu; 01 (một) bao tải chứa các đoạn lõi dây đồng được cuộn lại, trọng lượng 26,4 kg là các vật chứng, đồ cá nhân các bị cáo mặc tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

DVD chứa hình ảnh Camera an ninh tại hẻm 808 và tuyến đường Đỗ Mười (Quốc Lộ 1A) ghi nhận hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty B yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 29.600.000 đồng; tại phiên tòa các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường số tiền nêu trên cho bị hại nên có căn cứ để Hội đồng xét xử buộc các bị

cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền nêu trên cho bị hại, trong đó các bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường mỗi người $\frac{1}{2}$ số tiền nêu trên.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Căn cứ Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Lộc Tấn T** và **Nguyễn Khắc Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt :

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Xử phạt bị cáo **Phạm Lộc Tấn T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian tù tính từ ngày 20/5/2025.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc Q** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian tù tính từ ngày 20/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay sọc caro; 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu xám; 01 (một) đôi giày thể thao màu xanh đen; 01 (một) con dao rọc giấy màu vàng, dài 15 cm; 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh, dài 16 cm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 15 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 01 (một) kìm cắt nhỏ dài 18 cm, có quần băng keo ở hai tay cầm; 02 (hai) bao tải gồm: 01 bao tải chứa vỏ dây điện bằng cao su

màu đen và 01 bao tải chứa các đoạn vỏ dây điện bằng cao su 04 màu; 01 (một) bao tải chứa các đoạn lõi dây đồng được cuộn lại, trọng lượng 26,4 kg

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 117BB2/26 ngày 26/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 02 DVD chứa hình ảnh Camera an ninh tại hẻm 808 và tuyến đường Đỗ Mười (Quốc Lộ 1A).

4. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Phạm Lộc Tấn T và Nguyễn Khắc Q có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại là Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Xây dựng B tổng số tiền 29.600.000 (hai mươi chín triệu sáu trăm nghìn) đồng, mỗi bị cáo bồi thường số tiền ngang nhau là 14.800.000 (mười bốn triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc mỗi bị cáo nộp 740.000 (bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương